|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH QUẢNG BÌNH**  Số: /2023/NQ-HĐND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Quảng Bình, ngày tháng năm 2023* |

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định diện tích nhà ở tối thiểu được đăng ký thường trú**

**tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Quảng Bình**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

**KHOÁ … - KỲ HỌP THỨ ……**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Cư trú ngày 13 tháng 11 năm 2020;*

*Xét Tờ trình số ..…. /TTr-UBND ngày…. tháng .....năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình về việc đề nghị HĐND tỉnh thông qua ban hành Nghị quyết quy định diện tích nhà ở tối thiểu được đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định diện tích nhà ở tối thiểu được đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Công dân Việt Nam có nhu cầu đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, trừ các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 20 Luật Cư trú năm 2020.

2. Chủ sở hữu chỗ ở hợp pháp có nhà cho thuê, mượn, ở nhờ.

3. Cơ quan đăng ký, quản lý cư trú.

4. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân, có liên quan đến đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ.

**Điều 3. Điều kiện diện tích nhà ở tối thiểu**

Điều kiện diện tích nhà ở tối thiểu được đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh là 08 m2 sàn/người.

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 5.** **Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình khóa ….., kỳ họp thứ …… thông qua ngày…..../....../2023, có hiệu lực từ ngày…../...../2023./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Uỷ ban Thường vụ Quốc hội;  - Chính phủ;  - VP Quốc hội; VP Chủ tịch nước, VP Chính phủ;  - Bộ Công an;  - Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp ;  - Cục Pháp chế và cải cách HC-TP, Bộ Công an;  - Ban Thường vụ Tỉnh ủy;  - Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;  - VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;  - Các ban và các đại biểu HĐND tỉnh;  - Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;  - Thường trực HĐND, UBND các huyện, TX, TP;  - Báo QB, Đài PT-TH Quảng Bình;  - Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;  - Lưu: VT, HĐND. | **CHỦ TỊCH**  **Trần Hải Châu** |